

Số 142/TTr-UBND

Tân Dân, ngày 25 tháng 9 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình

Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (Đoạn 1: Từ nhà ông Tạo đến nhà Dung Quý; Đoạn 2: Từ nhà bà Tâm đến nhà ông Năng Sáp; Đoạn 3: Từ nhà ông Hạc đến nhà ông Tiến Duyên; Đoạn 4: Từ nhà ông Sơn Hy đến nhà Pha Phần; Đoạn 5: Từ nhà Gương Kin đến nhà ông Vinh Thục; Đoạn 6: Từ nhà Trường Luyện đến nhà ông Hoạt Quá; Đoạn 7: Từ nhà bà Hy đến nhà ông Nhiên Hối)

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên;
- Ủy ban Nhân dân huyện Khoái Châu.

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều Luật đầu tư công;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp chính quyền, bằng các nguồn vốn khác nhau, thông qua nhiều chương trình, nhiều dự án mạng lưới đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật huyện Khoái Châu nói chung và xã Tân Dân nói riêng đã được cải thiện đáng kể.

Sự phát triển của hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế toàn tỉnh, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự xã hội, an ninh quốc phòng. Xong do hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật đã sử dụng khai thác nhiều năm đến nay hầu hết đã xuống cấp cần được đầu tư xây dựng cải tạo, đáp ứng nhu cầu về vận tải và phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh môi trường và an toàn giao thông.

Trước thực trạng nêu trên việc đầu tư Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (Đoạn 1: Từ nhà ông Tạo đến nhà Dung Quý; Đoạn 2: Từ nhà bà Tâm đến nhà ông Năng Sáp; Đoạn 3: Từ nhà ông Hạc đến nhà ông Tiến Duyên; Đoạn 4: Từ nhà ông Sơn Hy đến nhà Pha Phấn; Đoạn 5: Từ nhà Gương Kin đến nhà ông Vinh Thực; Đoạn 6: Từ nhà Trường Luyện đến nhà ông Hoạt Quá; Đoạn 7: Từ nhà bà Hy đến nhà ông Nhiên Hối) là hết sức cần thiết để hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao kiến trúc, cảnh quan, môi trường cho khu vực đồng thời đảm bảo ổn định cho kết cấu đường giao thông khu vực quanh hồ tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa của xã Tân Dân nói riêng và huyện Khoái Châu nói chung.

Tuy nhiên điều kiện kinh tế xã còn nhiều khó khăn, nguồn vốn đầu tư còn hạn chế do vậy Ủy ban nhân dân xã Tân Dân kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên; Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu xem xét hỗ trợ kinh phí để xây dựng công trình cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (Đoạn 1: Từ nhà ông Tạo đến nhà Dung Quý; Đoạn 2: Từ nhà bà Tâm đến nhà ông Năng Sáp; Đoạn 3: Từ nhà ông Hạc đến nhà ông Tiến Duyên; Đoạn 4: Từ nhà ông Sơn Hy đến nhà Pha Phấn; Đoạn 5: Từ nhà Gương Kin đến nhà ông Vinh Thực; Đoạn 6: Từ nhà Trường Luyện đến nhà ông Hoạt Quá; Đoạn 7: Từ nhà bà Hy đến nhà ông Nhiên Hối);

2. Địa điểm xây dựng: Xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên;

3. Dự án nhóm: Dự án nhóm C;

4. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV;

5. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân xã Tân Dân .

6. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân xã Tân Dân .

7. Tên chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Tân Dân .

8. Dự kiến tổng mức đầu tư: **12.000.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Mười hai tỷ đồng./.)

9. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 5,0 tỷ

- Ngân sách huyện, xã và nguồn vốn hợp pháp khác: 7,0 tỷ

10. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định:

- Lĩnh vực: Xây dựng;

11. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2026.

12. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp.

13. Nội dung quy mô và giải pháp xây dựng dự kiến:

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường có chiều dài khoảng 1335m trong đó đoạn 1 chiều dài $L=285m$; đoạn 2 chiều dài $L=205m$; đoạn 3 chiều dài $L=175m$; đoạn 4 chiều dài $L=160m$; đoạn 5 chiều dài $L=288m$; đoạn 6 chiều dài $L=110m$, đoạn 7 chiều dài $L=112m$.

- Loại đường: Đường giao thông nông thôn cấp B.

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk}=20km/h$.

- Tải trọng trục thiết kế: $P=6$ tấn.

a). Bình đồ, hướng tuyến: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (Đoạn 1: Từ nhà ông Tạo đến nhà Dung Quý; Đoạn 2: Từ nhà bà Tâm đến nhà ông Năng Sáp; Đoạn 3: Từ nhà ông Hạc đến nhà ông Tiến Duyên; Đoạn 4: Từ nhà ông Sơn Hy đến nhà Pha Phấn; Đoạn 5: Từ nhà Gương Kin đến nhà ông Vinh Thực; Đoạn 6: Từ nhà Trường Luyến đến nhà ông Hoạt Quá; Đoạn 7: Từ nhà bà Hy đến nhà ông Nhiên Hôi) có chiều dài khoảng 1335m; trong đó đoạn 1 điểm đầu là nhà ông Tạo, điểm cuối nhà Dung Quý; đoạn 2 điểm đầu là nhà bà Tâm, điểm cuối là nhà ông Năng Sáp; đoạn 3 điểm đầu là nhà ông Hạc, điểm cuối nhà ông Tiến Duyên; đoạn 4 điểm đầu là nhà ông Sơn Hy, điểm cuối là nhà Pha Phấn; đoạn 5 điểm đầu là nhà ông Gương Kin, điểm cuối là nhà Vinh Thực; đoạn 6 điểm đầu là nhà Trường Luyến, điểm cuối là nhà ông Hoạt Quá; đoạn 7 điểm đầu là nhà bà Hy, điểm cuối là nhà ông Nhiên Hôi.

b). Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở điểm khống chế trên tuyến, bao gồm các điểm đầu tuyến, cuối tuyến và cao độ hiện trạng của khu vực thiết kế cao độ mặt đường đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận toàn tuyến.

c). Trắc ngang tuyến:

+ Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 2 \times (1,5 - 2,0)m = (3,0 - 4,0)m$, dốc ngang mặt đường $i_{mặt} = 2\%$; các đoạn khó khăn không giải phóng được mặt bằng thiết kế bám theo hiện trạng;

+ Chiều rộng lề đường $B_{lề}$ bám theo hiện trạng; Dốc ngang lề đường $i_{lề} = 4\%$; kết hợp kê các vị trí qua ao, ...;

+ Chiều rộng nền đường $B_{nền}$ bám theo mặt đường hiện trạng.

d). Kết cấu mặt đường: Mặt đường BTN, tải trọng trục thiết kế $P=6T$.

e). Các thiết kế khác:

- Hệ thống thoát nước: Cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô tuyến thiết kế.

- An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống cọc tiêu, biển báo, vạch kẻ sơn đường theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

(Ủy ban nhân dân xã Tân Dân cam kết tự giải phóng mặt bằng)

Vậy, Ủy ban nhân dân xã Tân Dân kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên; Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu xem xét tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí để xây dựng công trình trên.

Ủy ban nhân dân xã Tân Dân cam kết sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ để đầu tư xây dựng công trình nêu trên đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và của Tỉnh./.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Huân